



# Báo cáo thực hiện mục tiêu và chỉ tiêu đo lường quá trình

Mẫu: MT01

Soát xét: 01

Hiệu lực: 01/07/2018

|           |              |           |
|-----------|--------------|-----------|
| Phê duyệt | Kiểm tra     | Soạn thảo |
| Đỗ Hà Nam | Đỗ Hà Phương |           |

Ngày: 10/11/2018

1. Phòng ban/Đơn vị: ..... Intimex Bình Chuẩn .....

2. Mục tiêu: *Đảm bảo 100%*

| Stt | Mục tiêu / Chỉ tiêu kinh doanh, chất lượng  | Phương pháp đo (Đầu ra/Đầu vào)  | Người thực hiện                   | Theo dõi                 |  | Năm: 2018 |      |      |      |      |      |                |
|-----|---|--|-----------------------------------|--------------------------|--|-----------|------|------|------|------|------|----------------|
|     |   |  |                                   | Tháng                    |  | 7         | 8    | 9    | 10   | 11   | 12   | Trung bình năm |
| 1   | Giao hàng đúng hạn 100%   | Tỷ lệ giao hàng đúng hạn = (Số hợp đồng đã giao đúng hạn theo HD giao hàng / Tổng hướng dẫn giao hàng trong tháng) x 100                           | Nguyễn Thủy Sơn                   | Mục tiêu ( % )           |  | 100       | 100  | 100  | 100  | 100  | 100  |                |
|     |   |  |                                   | Kết quả thực hiện ( % )  |  | 100       | 100  | 100  | 100  |      |      |                |
|     |   |  |                                   | ĐẠT (Đ) / Không đạt (K)  |  | Đ         | Đ    | Đ    | Đ    |      |      |                |
| 2   | Đạt 100% kế hoạch sản xuất  | Tỷ lệ giao hàng đúng hạn = (Số hợp đồng đã giao đúng hạn theo HD giao hàng / Tổng hướng dẫn giao hàng trong tháng) x 100                           | Nguyễn Thủy Sơn                   | Mục tiêu (%)             |  | 100       | 100  | 100  | 100  | 100  | 100  |                |
|     |   |  |                                   | Kết quả thực hiện (%)    |  | 100       | 100  | 80   | 90   |      |      |                |
|     |   |  |                                   | ĐẠT (Đ) / Không đạt (K)  |  | Đ         | Đ    | K    | K    |      |      |                |
| 3   | Giảm số khiếu nại của khách hàng  | Khiếu nại về trọng lượng từ 1% trở lên hoặc vi phạm cam kết chất lượng trên hợp đồng   | Nguyễn Thủy Sơn                   | Mục tiêu ( Lấn )         |  | 1         | 1    | 1    | 1    | 1    | 1    |                |
|     |   |  |                                   | Kết quả thực hiện (Lấn ) |  | 1         | 0    | 0    | 0    |      |      |                |
|     |   |  |                                   | ĐẠT (Đ) / Không đạt (K)  |  | Đ         | Đ    | Đ    | Đ    |      |      |                |
| 4   | Bảo trì và hiệu chuẩn thiết bị đạt 100% theo kế hoạch   | Tỷ lệ bảo trì và hiệu chuẩn đạt được = (tổng số thiết bị đã thực hiện bảo trì và hiệu chuẩn/tổng số thiết bị bảo trì và hiệu chuẩn kế hoạch) x 100 | Nguyễn Thủy Sơn                   | Mục tiêu ( % )           |  | 100       | 100  | 100  | 100  | 100  | 100  |                |
|     |   |  |                                   | Kết quả thực hiện ( % )  |  | 100       | 100  | 100  | 100  |      |      |                |
|     |   |  |                                   | ĐẠT (Đ) / Không đạt (K)  |  | Đ         | Đ    | Đ    | Đ    |      |      |                |
| 5   | Quản lý trọng lượng thành phẩm tại xưởng chế biến đảm bảo định mức hao hụt vô hình nhỏ hơn 0.2% | Tổng hao hụt-hao hụt sản xuất ( hao hụt độ ẩm+ hao hụt đánh bóng + ...)/ tổng khối lượng đưa vào sản xuất x100 ≤ 0.2%                              | Nguyễn Thủy Sơn                   | Mục tiêu                 |  | 0.2       | 0.2  | 0.2  | 0.2  | 0.2  | 0.2  |                |
|     |   |  |                                   | Kết quả thực hiện        |  | 0.1       | 0.1  | 0.1  | 0.2  |      |      |                |
|     |   |  |                                   | ĐẠT (Đ) / Không đạt (K)  |  | Đ         | Đ    | Đ    | Đ    |      |      |                |
| 6   | Đảm bảo hàng nhập theo đúng qui trình 100%  | Tỷ lệ hàng nhập đúng quy trình = (Tổng số hàng nhập đúng qui trình/ Tổng số hàng nhập vào) x 100   | Nguyễn Thủy Sơn                   | Mục tiêu                 |  | 100       | 100  | 100  | 100  | 100  | 100  |                |
|     |   |  |                                   | Kết quả thực hiện        |  | 100       | 100  | 100  | 100  |      |      |                |
|     |   |  |                                   | ĐẠT (Đ) / Không đạt (K)  |  | Đ         | Đ    | Đ    | Đ    |      |      |                |
| 7   | Lợi nhuận trước thuế và lương   | Lợi nhuận = tổng doanh thu - tổng chi phí  | Nguyễn Hữu Trí<br>Nguyễn Thủy Sơn | Mục tiêu                 |  | 2.07      | 2.07 | 2.07 | 2.07 | 2.07 | 2.07 | 12.4           |
|     |   |  |                                   | Kết quả thực hiện        |  | -0.3      | -2.1 | -7   | -1.4 |      |      |                |
|     |   |  |                                   | ĐẠT (Đ) / Không đạt (K)  |  | K         | K    | K    | K    |      |      |                |

# Báo cáo thực hiện mục tiêu và chỉ tiêu đo lường quá trình

Mẫu: MT01  
Số xét: 01  
Hiệu lực: 01/07/2018

| Kế hoạch thực hiện hành động   |  |  | Trách nhiệm & kỳ hạn thực hiện       |
|--|--|--|--------------------------------------|
| Sự cố & nguyên nhân dẫn đến kết quả không đạt  | Hành động khắc phục  |  | Giám đốc chi nhánh, Đến hết năm 2018 |
| Kế hoạch sản xuất tháng 10 không đạt do Olam không tiếp tục gọi hướng dẫn giao hàng. | - Chi nhánh đã làm việc với Olam về vấn đề giao nhận hàng điều nhân, điều trả.   |  |                                      |
| Mất hàng điều giá giảm sâu gây khó khăn trong kinh doanh                             | - Cố gắng tìm các biện pháp giảm thiểu thiệt hại.<br>- Nghiên cứu kỹ thị trường để ký kết các hợp đồng mới bù đắp lại rủi ro đã qua. |  | Giám đốc chi nhánh, Đến hết năm 2018 |
|  |  |  |                                      |
|  |  |  |                                      |
|  |  |  |                                      |

